

BA CHÍNH SÁCH TIỀN LƯƠNG NỔI BẬT TỪ NĂM 2026

Năm 2026 được nhận định là bước ngoặt quan trọng trong chính sách tiền lương tại Việt Nam khi đồng thời ba chính sách tiền lương nổi bật sẽ chính thức được triển khai, tạo ra nhiều thay đổi thiết thực đối với người lao động và người sử dụng lao động.

1. Tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 01/01/2026

Ngày 10 tháng 11 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định 293/2025/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Điều 5 Nghị định 293/2025/NĐ-CP quy định **Nghị định này có hiệu lực từ 01/01/2026** và thay thế Nghị định 74/2024/NĐ-CP.

Theo đó Điều 3 Nghị định 293/2025/NĐ-CP sẽ thay đổi mức lương tối thiểu đang áp dụng hiện nay theo Nghị định 74/2024/NĐ-CP như sau:

Vùng	Mức lương tối thiểu tháng (Đơn vị: đồng/tháng) Mức 2025 hiện hành	Mức lương tối thiểu tháng (Đơn vị: đồng/tháng) Áp dụng từ 2026	Mức lương tối thiểu giờ (Đơn vị: đồng/giờ) Mức 2025 hiện hành	Mức lương tối thiểu giờ (Đơn vị: đồng/giờ) Áp dụng từ 2026
Vùng I	4.960.000	5.310.000	23.800	25.500
Vùng II	4.410.000	4.730.000	21.200	22.700
Vùng III	3.860.000	4.140.000	18.600	20.000
Vùng IV	3.450.000	3.700.000	16.600	17.800

Đơn vị: VND

Như vậy, từ 01/01/2026 Nghị định 293/2025/NĐ-CP sẽ cho phép **tăng lương tối thiểu vùng** với 04 mức tăng đáng kể, cụ thể:

Vùng	Mức tăng lương tối thiểu tháng (Đơn vị: đồng/tháng)	Mức tăng lương tối thiểu giờ (Đơn vị: đồng/giờ)
Vùng I	350.000 (7,06%)	1.700
Vùng II	320.000 (7,26%)	1.500
Vùng III	280.000 (7,25%)	1.300
Vùng IV	250.000 (7,25%)	1.200

Đơn vị: VND

Đối tượng áp dụng Nghị định số 293/2025/NĐ-CP gồm:

Thứ nhất, người lao động làm việc theo hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Thứ hai, người sử dụng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động, bao gồm: Doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện mức lương tối thiểu quy định tại Nghị định này.

Danh mục địa bàn vùng I, vùng II, vùng III, vùng IV được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 293/2025/NĐ-CP (*Xem thêm: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-dinh-293-2025-ND-CP-quy-dinh-muc-luong-toi-thieu-lao-dong-lam-viec-theo-hop-dong-lao-dong-665866.aspx?dll=true>*).

2. Đề xuất tăng lương cơ sở ngay từ ngày 01/01/2026

Sáng ngày 29/10/2025, tiếp tục chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội thảo luận đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Theo báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri và phát biểu của nhiều đại biểu tham dự mức lương cơ sở hiện nay 2,34 triệu đồng/tháng không còn phù hợp với mặt bằng giá sinh hoạt từ đó **đề nghị Quốc hội, Chính phủ xem xét điều chỉnh tăng lương cơ sở từ ngày 01/01/2026**, sớm hơn thường lệ.

Ngày 16/11/2025, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình cùng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Ninh đã tham gia Hội nghị tiếp xúc cử tri phường Võ Cường, Bắc Ninh sau Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV. Tại hội nghị, cử tri kiến nghị điều chỉnh tiền lương đối với cán bộ, công chức cấp xã. Đối với vấn đề này, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình đã trả lời như sau: ***“Tiền lương của cán bộ, công chức cấp xã, hiện các cơ chế, chính sách đang được tích cực bổ sung, hoàn thiện và trong khi chưa có bảng lương mới, năm 2026 nhà nước sẽ tiếp tục điều chỉnh chính sách tăng lương cơ bản.”***

Căn cứ tại Công văn 11600/BNV-CTL&BXHX ngày 04/12/2025 về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi trước kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV thì Bộ Nội vụ trả lời về việc tăng lương cơ sở từ 2026 như sau:

“...Bộ Nội vụ đang phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chính sách tiền lương và điều chỉnh một số chế độ phụ cấp liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động sau sắp xếp tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; trước mắt, để cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tăng mức lương cơ sở trong

năm 2026, bảo đảm phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng, mức tăng trưởng kinh tế và khả năng của ngân sách nhà nước.”

Hiện mức lương cơ sở đang áp dụng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP là 2.340.000 đồng/tháng cho các nhóm đối tượng: cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp xã; viên chức; người làm việc theo hợp đồng trong cơ quan nhà nước; lực lượng vũ trang; người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, tổ dân phố...

3. Năm 2026 mở rộng nguồn để điều chỉnh lương hưu và trợ cấp BHXH

Theo Điều 67 Luật Bảo hiểm xã hội 2024 có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 về nguyên tắc điều chỉnh lương hưu như sau:

Nhà nước điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng trên cơ sở:

(i) Mức tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và quỹ bảo hiểm xã hội;

(ii) Điều chỉnh mức tăng lương hưu thỏa đáng đối với đối tượng có mức lương hưu thấp và nghỉ hưu trước năm 1995 bảo đảm thu hẹp khoảng cách chênh lệch lương hưu giữa người nghỉ hưu ở các thời kỳ;

(iii) Việc điều chỉnh do Chính phủ quy định cụ thể theo từng thời điểm, đối tượng, mức điều chỉnh.

Ngoài ra, theo Nghị quyết 245/2025/QH15 ngày 13/11/2025 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (có hiệu lực từ 28/12/2025), theo đó, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định. **Năm 2026 tiếp tục loại trừ một số khoản thu khi tính số tăng thu ngân sách địa phương so với dự toán dành để cải cách chính sách tiền lương** (khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 245/2025/QH15), bao gồm: Thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê và bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 245/2025/QH15 quy định về thực hiện chính sách tiền lương, chính sách xã hội trong đó có đề cập đến nội dung:

“2. Cho phép mở rộng phạm vi sử dụng nguồn tích lũy cải cách tiền lương của ngân sách trung ương để điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và tình giãn biên chế; cho phép sử dụng nguồn cải cách tiền lương của ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành và tình giãn biên chế.”

Như vậy ngân sách trung ương được mở rộng phạm vi sử dụng nguồn tích lũy cải cách tiền lương để điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu

đãi người có công và kinh phí tinh giản biên chế. Ngân sách địa phương cũng được phép dùng nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành và tinh giản biên chế. Khoản 3, khoản 4 Nghị quyết 245/2025/QH15 cũng quy định cụ thể: Giao Chính phủ rà soát kinh phí tiết kiệm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên (chi tiền lương và chi hoạt động theo quy định của pháp luật) do tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; cho phép các địa phương sử dụng số kinh phí tiết kiệm này để bổ sung nguồn cải cách tiền lương của ngân sách địa phương. Từ năm 2026, giao Chính phủ chủ động sử dụng nguồn tích lũy cho cải cách tiền lương để đảm bảo thực hiện các chế độ tiền lương, phụ cấp, thu nhập theo quy định.